

**PHÒNG GD&ĐT PHONG THỒ
TRƯỜNG PTDTBT THCS
LÃN NHÌ THÀNG**

ĐỀ CHÍNH THỨC
Đề thi gồm 02 trang

ĐỀ KIỂM TRA KỲ II
Năm học: 2021-2022
MÔN: NGỮ VĂN 6
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

ĐỀ BÀI

I. ĐỌC - HIỂU (5,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

CÂU CHUYỆN VỀ CHIM ÉN VÀ DẾ MÈN

Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hết hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.

Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man Mèn ta chợt nghĩ bụng: “Ồ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ. Sao ta không quăng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”. Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

(Theo Đoàn Công Huy trong mục “Trò chuyện đầu tuần” của báo Hoa học trò)

I.1. Trắc nghiệm: (3 điểm) Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1: Đoạn văn trên được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ ba
- B. Ngôi thứ nhất
- C. Dựa theo lời kể của tác giả
- D. Kể tự do.

Câu 2: Đoạn văn trên có mấy nhân vật

- A. Một
- B. Hai
- C. Ba
- D. Bốn

Câu 3: Xác định phương thức biểu đạt của đoạn văn trên.

- A. Biểu cảm
- B. Miêu Tả
- C. Tự sự
- D. Nghị luận

Câu 4: Chim Én giúp Mèn đi chơi bằng cách nào?

- A. cả ba cùng bay lên trời
- B. Én há mồm ra và cắp Mèn bay lên

C. Hai Chim én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô, Mèn ngậm vào giữa.

D. Cả A,B,C

Câu 5: Cử chỉ hành động của hai con chim én thể hiện phẩm chất tốt đẹp nào?

A. Chim én biết yêu thương các loại vật khác.

B. Chim én có lòng nhân ái, biết giúp đỡ người khác.

C. Chim én ích kỉ, hẹp hòi

D. Chim én tốt bụng.

Câu 6: Dế Mèn được tác giả nhận xét là loài vật như thế nào?

A. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang

B. Dế mèn ích kỉ, ngu ngốc.

C. Dế mèn rơi vào xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

D. Đáp án B và C đều đúng

I.2. Tự luận: (2 điểm) Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1 (0,5 điểm) Nêu tên biện pháp tu từ sử dụng trong câu sau: *Nó bèn há mồm ra và nó rơi vào xuống đất như một chiếc lá lìa cành.*

Câu 1 (1,5 điểm): Viết một đoạn văn khoảng nửa trang giấy để nêu suy nghĩ của em về vấn đề: *nên tôn trọng sự khác biệt hình thức của mọi người, không nên chê bai, chế giễu, làm tổn thương người khác.*

II. Tập làm văn (5,0 điểm)

Viết bài văn nhập vai một nhân vật trong truyện kể lại một truyện cổ tích mà em yêu thích.

**PHÒNG GD&ĐT PHONG THỎ
TRƯỜNG PTDTBT THCS
LẮN NHÌ THÀNH**

**HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA KỲ II
Năm học: 2021-2022
MÔN: NGỮ VĂN 6**

	ĐÁP ÁN		BIỂU ĐIỂM
PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (5 điểm)			
Trắc nghiệm	1 – A 2 – B 3 – C	4 – D 5 – B 6 – D	Mỗi câu đúng 0,5
Tự luận	Câu 1: - Biện pháp tu từ so sánh: “ <i>nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.</i> ”		0,25
	Câu 2: -Mỗi người đều có sự khác biệt, không ai giống ai, vì thế nên tôn trọng sự khác biệt.		0,5

	-Nếu ai đó khiếm khuyết về mặt hình thức, cần cảm thông, chia sẻ với họ -Chế giễu sẽ làm tổn thương người khác dẫn tới nhiều hậu quả nghiêm trọng. (Học sinh có thể diễn đạt bằng từ ngữ khác nhưng phải làm nổi bật lời khuyên không nên chế giễu người khác thì vẫn được tính điểm.)	0,5 0,5
PHẦN II: VIẾT (5 điểm)		
	1. Yêu cầu về kỹ năng: + Xác định đúng đối tượng tự sự theo yêu cầu + Làm đúng bố cục của bài văn tự sự + Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, diễn đạt và có sự sáng tạo... trong bài viết.	0,5
	2. Yêu cầu về kiến thức:	
	* Mở bài: - Nhập vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện định kể. * Thân bài: HS có thể có nhiều cách trình bày khác nhau, song cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau: a) Thân bài: Kể lại diễn biến của câu chuyện. -Xuất thân của các nhân vật -Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện -Diễn biến chính: +Sự việc 1 +Sự việc 2 +Sự việc 3... * Kết bài: Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện.	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
Tổng		10,0

-----Hết-----